|  |  |
| --- | --- |
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ TỈNH PHÚ THỌ**Số: 45/2023/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Cẩm Khê, ngày 03 tháng 01 năm 2023* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 99/2022/TLST**-**HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2022, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị H, sinh năm 1991. Địa chỉ: Khu Đ, xã Y, huyện C, tỉnh Phú Thọ. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1987. Địa chỉ: Khu Đ, xã Y, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26; Điểm a Khoản 5 Điều 27 nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội qui định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Đình T.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
	1. *Về con chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
	2. *Về tài sản chung; Nghĩa vụ chung về tài sản; Công sức:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*2.4 Về án phí:* Chị Vũ Thị H tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008091 ngày 21/12/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm

Khê, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho chị Vũ Thị H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** Các đương sự;
* VKSND huyện Cẩm Khê;
* UBND xã Y;
* Lưu hồ sơ vụ án.
 | **THẨM PHÁN****Hà Tiến Nghị** |